

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214001

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 11/06/2018 Giờ thi: 7h30 Phòng thi: X. CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: ĐTL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	KTTX1	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040015	Ông Văn Hoành	20/06/1998	<u>Ho</u>	6	Sáu	C19CK	
2	1710040017	Trần Văn Khánh	17/05/1997	<u>Kh</u>	6	Sáu	C19CK	
3	1710040027	Trần Văn Kiên	18/11/1999	<u>Ki</u>	9	Chín	C19CK	
4	1710040003	Bạch Sĩ Lâm	29/12/1998	<u>SL</u>	6	Sáu	C19CK	
5	1710040024	Nguyễn Tấn Lâm	28/01/1998				C19CK	Vắng
6	1710040031	Lê Khánh Linh	23/08/1996	<u>Linh</u>	6	Sáu	C19CK	
7	1710040022	Nguyễn Văn Nhân	19/01/1999	<u>Nh</u>	6	Sáu	C19CK	
8	1710040010	Cao Minh Phong	15/03/1999	<u>Ph</u>	7	Bảy	C19CK	
9	1710040009	Huỳnh Thanh Sang	05/09/1999	<u>Phong</u>	7	Bảy	C19CK	
10	1710040012	Nguyễn Tấn Sang	12/09/1999	<u>Sa</u>	9	Chín	C19CK	
11	1710040001	Nguyễn Nhật Tiến	14/12/1999	<u>NT</u>	9	Chín	C19CK	
12	1710040026	Nguyễn Thế Truyền	11/11/1998	<u>Th</u>	6	Sáu	C19CK	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 11 vắng thi: 01 Số bài thi: 11 / 12Số sinh viên đạt/không đạt: 11 / 02Tỷ lệ đạt: 91 , 66 %Ngày: 12 tháng 09 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS Nguyễn Đức Thành

Ngày: 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ĐTL
Đặng Thanh Linh

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214001

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 02/07/2018 Giờ thi: 7h30 Phòng thi: X-CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	KTTX2	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040015	Ông Văn Hoành	20/06/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19CK	
2	1710040017	Trần Văn Khánh	17/05/1997	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19CK	
3	1710040027	Trần Văn Kiên	18/11/1999	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C19CK	
4	1710040003	Bạch Sĩ Lâm	29/12/1998	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19CK	
5	1710040024	Nguyễn Tấn Lâm	28/01/1998				C19CK	Vắng
6	1710040031	Lê Khánh Linh	23/08/1996	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19CK	
7	1710040022	Nguyễn Văn Nhân	19/01/1999	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19CK	
8	1710040010	Cao Minh Phong	15/03/1999	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C19CK	
9	1710040009	Huỳnh Thanh Sang	05/09/1999	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C19CK	
10	1710040012	Nguyễn Tấn Sang	12/09/1999	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19CK	
11	1710040001	Nguyễn Nhựt Tiến	14/12/1999	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19CK	
12	1710040026	Nguyễn Thế Truyền	11/11/1998	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C19CK	

Lưu ý: Sinh viên chưa đồng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 11 vắng thi: 01 Số bài thi: 11 / 12Số sinh viên đạt/không đạt: 11 / 01 Tỷ lệ đạt: 91 , 66 %Ngày 12 tháng 09 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

Ngày 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
 Đặng Thanh Linh

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Thực tập Phay 1 - 1102140

Mã lớp học phần: 110214001

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Đặng Thanh Linh - (02042)

Ngày thi: 20/07/2018

Giờ thi: 7h30

Phòng thi: A-CK

Giám thị 1: Đặng Thanh Linh Ký tên: Xuân

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710040015	Ông Văn	Hoành	20/06/1998	<u>[Chữ ký]</u>	1	7	Bảy	C19CK
2	1710040017	Trần Văn	Khánh	17/05/1997	<u>[Chữ ký]</u>	1	7	Bảy	C19CK
3	1710040027	Trần Văn	Kiên	18/11/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	7	Bảy	C19CK
4	1710040003	Bạch Sĩ	Lâm	29/12/1998	<u>[Chữ ký]</u>	1	8	Tám	C19CK
5	1710040024	Nguyễn Tấn	Lâm	28/01/1998					C19CK
6	1710040031	Lê Khánh	Linh	23/08/1996	<u>[Chữ ký]</u>	1	7	Bảy	C19CK
7	1710040022	Nguyễn Văn	Nhân	19/01/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	9	Chín	C19CK
8	1710040010	Cao Minh	Phong	15/03/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	7	Bảy	C19CK
9	1710040009	Huỳnh Thanh	Sang	05/09/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	8	Tám	C19CK
10	1710040012	Nguyễn Tấn	Sang	12/09/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	9	Chín	C19CK
11	1710040001	Nguyễn Nhật	Tiếng	14/12/1999	<u>[Chữ ký]</u>	1	9	Chín	C19CK
12	1710040026	Nguyễn Thế	Truyền	11/11/1998	<u>[Chữ ký]</u>	1	9	Chín	C19CK

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi: 01 . Số bài thi/Số tờ: 11 / 12 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 11 / 01

Tỷ lệ đạt: 91 , 66 %

Ngày 12 tháng 9 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS Nguyễn Đức Thành

Ngày 20 tháng 07 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Xuân
Đặng Thanh Linh